

Trở Về Trường Cũ

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Sau hai năm mài miệt đèn sách, cuối niên khóa 1971-72 tôi đi được nửa đường chương trình tiến sĩ kỹ sư ở Đại học Khoa học Sài Gòn. Tôi đã lấy xong các “chứng chỉ” (tức là lớp) thầy Phong chỉ định, để nguyên một mùa hè nghiên cứu các đề tài có thể lựa chọn, soạn khảo luận trình bày vấn đề sẽ khảo cứu, và trình bày trước một hội đồng giáo sư của ban Điện tử. Khảo luận được chấp thuận, tôi chính thức bước vào giai đoạn sửa soạn luận án đòi hỏi thêm hai năm học, và nếu vì một lý do nào đó tôi không tiếp tục học sẽ được cấp bằng Cao học Điện tử, một bằng Cao học trong chương trình tiến sĩ đệ tam cấp.

Rập theo lối tổ chức đại học Pháp hiện hành, chương trình học ở Đại học Khoa học chia làm ba bậc: Đệ nhất cấp là năm dự bị gồm ba chứng chỉ Toán Lý hay MGP (Mathématiques générales et Physique), Toán Lý Hóa hay MPC (Mathématiques, Physique et Chimie), và Lý Hóa Nhiên hay SPCN (Science, Physique, Chimie et Naturelle). Đệ nhị cấp là các chứng chỉ cần thiết để hoàn tất chương trình cử nhân, thường cần thêm ba năm; nếu các chứng chỉ này lấy theo tuần tự đòi hỏi thì văn bằng được gọi là Cử nhân Giáo khoa và được phép dạy tại các trường trung học đệ nhị cấp công lập mà không cần tốt nghiệp Đại học Sư phạm.

Đệ tam cấp chỉ thời gian ba năm sau Cử nhân dùng để sửa soạn luận án và lấy bằng Tiến sĩ Đệ tam cấp. Tuy nhiên, sau Cử nhân, sinh viên có thể chọn lấy bằng Cao học trước: đệ một chứng chỉ và trình tiểu luận cao học tương tự như luận án tiến sĩ, nhưng phạm vi nghiên cứu hạn hẹp hơn; cả hai tiếng Pháp đều gọi là “thèse.” Chứng chỉ cao học của ban Điện tử là Vật lý Điện tử hay PES (Physique de l'état solide, Vật lý thể rắn). Thay vì làm luận án tiến sĩ đệ tam cấp chú trọng vào vấn đề có tính cách kỹ thuật hay chuyên môn, sinh viên có thể chọn làm luận án để lấy bằng Tiến sĩ Quốc gia khảo sát vấn đề có tính cách nghiên cứu và rộng rãi hơn, thời gian sửa soạn không giới hạn.

Đại học Khoa học không có tước hiệu “Thạc sĩ” dành cho giáo sư như trường Luật hay Y khoa. Thạc sĩ không phải là văn bằng cấp phát sau một số năm học mà là danh vị của thí sinh thi đậu những kỳ thi tuyển chọn giáo sư đại học hay trung học trong hệ thống giáo dục công lập của Pháp. Ở bậc đại học Pháp, thường chỉ các ứng viên có bằng Cao học trở lên mới đủ khả năng dự thi, và do đó có thể đậu Thạc sĩ trước hoặc là sau khi lấy bằng Tiến sĩ. Thạc sĩ bậc trung học bên Pháp tương đương với cử nhân giáo khoa về đặc quyền dạy trung học đệ nhị cấp.

Tôi làm luận án dưới sự bảo trợ của thầy Phong và lãnh nhiệm vụ dạy thay khi thầy bận việc hay đi dạy xa với tư cách giáo sư thỉnh giảng ở Huế, Đà Lạt, và Cần Thơ. Do đó, tôi được xem là nhân viên giảng huấn của ban Điện tử và làm việc gần gũi với thầy Sinh. Thầy làm giảng nghiệm viên, lớn hơn tôi chừng bốn năm tuổi, đậu Master ở Hoa kỳ, và đã dạy tôi môn Giải tích Mạch Điện – môn lý thuyết sở trường của tôi ở trường kỹ sư. Thầy viết sách về môn này và mời tôi cộng tác; thầy soạn thảo phần đầu và phân công cho tôi viết phần sau và nhuận sắc toàn bộ cuốn sách.

Tôi và thầy Sinh trở thành đôi bạn khá thân, mặc dù vẫn xưng hô thầy trò. Hôm trước ngày thầy thành hôn với chị Mai kỹ sư hóa học du học Mỹ về cùng một lượt với thầy, tôi đứng ra tổ chức tiệc độc thân. Đó là bữa tiệc được tổ chức vào trước ngày đám cưới, trong đó cô dâu hay chú rể cùng một số bạn thân làm những việc cấm kỵ không thể làm sau ngày cưới. Tôi lấy xe Fiat của cha chở thầy và mấy bạn sinh viên cao học vào Chợ Lớn hưởng thú “nhất dạ đế vương” theo kiểu người Hoa. Sáng sớm hôm sau đi ăn sáng ở tiệm Phở Tàu Bay trên đường Lý Thái Tổ trước khi về nhà, thầy tiếu rẻ,

“Từ nay sẽ không bao giờ được hưởng lạc thú cuộc đời như thế này nữa!”

“Thầy muốn em nói lại điều này với chị Mai không?” tôi cười khi.

Công việc ở phòng thí nghiệm Vật lý Đại học Y khoa Minh Đức khá nhàn nhã, và tôi dùng thì giờ để nghiên cứu luận án. Trước khi năm học chấm dứt, thầy Phong gọi tôi vào họp, giọng thầy vui vẻ,

“Anh có biết phân khoa Khoa học Thực dụng của Minh Đức bây giờ có tên mới là Đại học Khoa học Kỹ thuật không?”

“Dạ biết, họ dọn về cơ sở mới trên đường Võ Di Nguy Phú Nhuận, nhìn từ bên ngoài thấy khá đồ sộ,” tôi gật đầu.

“Trường này đào tạo hai ngành kỹ sư – Điện cơ và Hóa chế. Sau hai năm học các môn khoa học cơ bản, năm tới sinh viên khóa 1 sẽ lên năm thứ ba học chuyên khoa. Tôi đã nhận lời làm trưởng ban Điện và trông cậy vào sự giúp đỡ của anh.”

Cơ hội đổi thay hiện ra trước mắt, việc làm ở trường Khoa học Kỹ thuật thích hợp với khả năng hơn và có nhiều triển vọng tương lai hơn, và tôi chờ đợi đề nghị của thầy,

“Anh sẽ làm trưởng phòng Máy Điện, thiết lập phòng thử máy điện cũng như nghiên cứu và chế tạo các dụng cụ cần thiết, phụ trách giảng dạy thực tập cho sinh viên năm thứ ba và năm thứ tư, và giúp tôi thiết lập chương trình học và mời giáo sư thỉnh giảng cho ban Điện.”

“Thiết lập phòng Máy Điện không dễ ăn như phòng thí nghiệm Vật lý,” tôi hơi ngần ngại.

“Ngoài anh ra khó có ai cáng đáng nổi. Ông Quý Khoa trưởng bên Kỹ thuật sẽ trả lương xứng đáng,” thầy hứa hẹn.

“Sang bên đó làm việc với thầy thì em nhận lời.”

Ba ngày sau, tôi nhận được nhiệm vụ lệnh do cha viện trưởng đích thân ký và cho người giao tận tay. Đồng thời, thầy Phong đưa thằng Hòa trở lại để thay thế tôi ở phòng thí nghiệm Vật lý.

* * *

Vài năm gần đây, những nhà khoa bảng tốt nghiệp ở Hoa kỳ ò ạt về nước, trên báo chí cũng như trong các cuộc hội họp ở đại học, người ta tranh biện sôi nổi về trình độ của “bằng Mỹ” đối với “bằng Pháp” và chất vấn hệ thống hành chánh của chính phủ ấn định chỉ số lương, ngạch trật, và đôi khi chức vụ, căn cứ theo văn bằng của Pháp. Quan trọng nhất là chỉ số lương, tức là nấc thang hay hệ số dùng để tính thù lao căn bản của công chức. Thí dụ, nếu công chức với bằng Cao học Khoa học có chỉ số lương 550, lương căn bản hàng tháng sẽ bằng 550 nhân với một lượng định sẵn nhưng có thể thay đổi hàng năm, 70 đồng chẳng hạn, tức là $550 \times 70 = 38,500$ đồng.

“Phe Mỹ” là những người tốt nghiệp các đại học có cơ cấu tổ chức theo kiểu Hoa Kỳ, và “phe Pháp” tốt nghiệp các đại học theo khuôn mẫu Pháp và gồm cả những kẻ xuất thân từ đại học Việt Nam, mặc dù bằng Việt Nam bị khi dễ là *bằng lô-can* (tiếng Pháp “local”). Phe Mỹ cho rằng bằng PhD (Doctor of Philosophy) cao nhất của họ ngang hàng với Thạc sĩ, và Tiến sĩ Đệ tam cấp “thấp” hơn Tiến sĩ Quốc gia nên chỉ tương đương với Master. Ngược lại, phe Pháp cho rằng học sinh đậu bằng Tú tài II Việt hay Pháp có khả năng “cao” hơn học sinh tốt nghiệp trung học Hoa Kỳ; do đó, Cử nhân có giá trị “trên” Bachelor, và Cao học cũng “cao” hơn Master của Mỹ.

Trung tâm Quốc gia Kỹ thuật, nơi giáo sư tốt nghiệp từ nhiều nước khác nhau qui tụ đông đảo, là bãi chiến trường chính để hai phe tranh giành hơn kém. Năm 1972, bộ Quốc gia Giáo dục ban hành nghị định biến cả Trung tâm thành Học viện Quốc gia Kỹ thuật có nhiệm vụ đào tạo kỹ sư không thôi và chuyển giáo sư thuộc ban Điện tử Đại học Khoa học Sài Gòn sang giữ các chức vụ then chốt của Học viện. Trong biến chuyển này, thầy Sinh được bổ nhiệm giữ chức vụ quan trọng nhất của trường Cao đẳng Điện học. Sau khi nhậm chức, thầy tươi cười tìm gặp tôi,

“Cơ hội cho anh trở về dạy ở trường cũ người Mỹ gọi là *alma mater* đã đến! Anh vào trường nộp đơn xin tuyển dụng cho tôi nhờ.”

“Thầy cho em hai chữ bình an đi! Em mới làm Kỹ thuật Minh Đức chưa được bao lâu, bỏ đi thì kỳ quá,” tôi lắc đầu.

“Ai biểu anh bỏ việc Minh Đức? Anh về trường Điện làm việc với tôi, tiếp tục cộng tác viết bộ *Giải Tích Mạch Điện*, và độc quyền giảng dạy *cua* đó cho sinh viên đệ nhị và đệ tam niên.”

“Mỗi đêm, em chỉ có vài tiếng đồng hồ để ngủ, bộ thầy muốn em ca ‘bài bảy ngàn đêm không ngủ’ – *bảy ngàn đêm, giấc ngủ chưa tròn, giấc ngủ hao mòn, cơn mơ thành bại, mắt còn đỏ hoe* – hay sao?” tôi nhái bài hát “7,000 Đêm Góp Lại” của Trầm Tử Thiêng.

Đã có ý định sẵn, thầy Sinh không bỏ cuộc,

“Tôi sẽ đề nghị cho anh chỉ số năm trăm rưỡi.” Thầy không nói nhưng tôi biết chỉ số lương của thầy thấp hơn con số đó.

“Em không cần tiền, chỉ số bao nhiêu cũng vậy thôi,” tôi chưa xiêu lòng.

“Tôi là người ngoài từ Khoa học sang trường Điện, đơn thân độc mã như *hoa lạc giữa rừng gươm*, và cần người thân tín là dân Phú Thọ như anh để làm hậu thuẫn. Vả lại, anh nhớ anh có bốn phạm về trường cũ và đem tài năng và thiện chí giúp đỡ các lớp đàn em.”

“Từ khi nộp đơn đến khi có sứ vụ lệnh bổ nhiệm của bộ Giáo dục mất bao lâu?” phần sau câu nói của thầy đã lay chuyển tôi.

Đầu niên khóa mới, tôi nhường cho thằng Hòa chân dạy tư ở trường trung học công giáo trên đường Trương Minh Ký để có thêm thì giờ làm giảng viên ban Điện ở trường Điện, ngồi cùng phòng với thằng Kim “con mọt sách” đồng khóa kỹ sư điện. Ra trường nó đậu thủ khoa, đậu cả bằng Cử nhân Toán bên Khoa học, được giữ lại trường dạy, và đi thụ huấn quân sự chín tháng ở Trường Bộ Binh tại Thủ Đức nên tiểu luận cao học toán của nó bị chậm lại. Ban đêm nằm dưới giao thông hào phòng thủ canh gác, nó dùng đèn *pin* đọc sách và làm *thèse*. Nó trình tiểu luận và lấy bằng Cao học một lục cá nguyệt sau khi tôi trở thành ứng viên tiến sĩ kỹ sư.

Hai người bạn đồng khóa khác cũng về trường dạy trước tôi: ban Viễn thông có thằng Thành, và ban Tu huấn Chuyên viên Điện có thằng Đăng vừa đậu Cao học Kinh doanh Đà Lạt. Tôi mời thằng Kim và thằng Đăng sang dạy bên Khoa học Kỹ thuật Minh Đức. Ở trường Điện, cả bốn đứa tôi hàng ngày gặp nhau, đôi khi rủ nhau sang cư xá Lữ Gia phía bên kia đường Nguyễn Văn Thoại uống cà-phê hay ăn sáng, và chuyện trò vui vẻ gần . . . giống như thời đi học.

Nhờ sự tranh chấp giữa hai phe Mỹ và Pháp, tôi trở về ngôi trường cũ thân yêu, nơi đã rèn luyện cho tôi khả năng tìm thấy giải đáp cho các vấn đề khoa học. Tôi hãnh diện truyền kiến thức cho các lớp sinh viên đàn em, những bộ óc thông minh tuyệt đỉnh của đất nước. Phục vụ ở trường ba niên khóa, cuối tháng Tư 1975 tôi bỏ nước ra đi.

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 30 tháng Tám, 2017